

Bản án số:1167/2018/HNGĐ-ST
Ngày:10/10/2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm
2. Ông Nguyễn Văn Hồi

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thân- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:330/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:224/2018/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Bùi Thị Mỹ Tr, sinh năm 1982 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ:172/4A Ấp Đ 1, xã T, huyện H, Tp.H.

2. *Bị đơn:* Ông Vũ Việt H, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 172/4A Ấp Đ 1, xã T, huyện H, Tp.H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 14/3/2017, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nguyên đơn bà Bùi Thị Mỹ Tr trình bày: Giữa nguyên đơn bà Tr và bị đơn ông Vũ Việt Hà tự nguyện tìm hiểu, cưới và đăng ký kết hôn ngày 20/02/2001 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Q.

Quá trình chung sống không có hạnh phúc vì ông H không chăm lo làm ăn, không có trách nhiệm với gia đình, ông H sử dụng ma túy làm phát tán tài sản gia đình, ông H còn có quan hệ với người phụ nữ khác bên ngoài. Ông đã từng yêu cầu bà ly hôn nhưng vì con nên bà không đồng ý. Càng chung sống, bà càng không thể chịu nổi tính khí của ông H, nay bà nhận thấy không còn tình cảm với chồng, không thể nào trở về chung sống với nhau được nữa nên bà yêu cầu được ly hôn với ông H. Về con chung: 01 trẻ tên Vũ Minh Q, sinh ngày 07/8/2001, sau khi ly hôn bà Tr yêu cầu trực tiếp nuôi trẻ Q và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Vũ Việt Hà: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án; giấy triệu tập; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ông H vắng mặt. Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử cho ông H, tại phiên tòa ông H có mặt nhưng tự ý bỏ về. Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên Tòa cho ông H nhưng ông H vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa bà Nguyễn Thị Hiền phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định theo Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Về quan hệ vợ chồng, mâu thuẫn vợ chồng bà Tr và ông H trầm trọng; Về con chung: 01 trẻ tên Vũ Minh Q, sinh ngày 07/8/2001, bà Tr yêu cầu trực tiếp nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, phù hợp nguyện vọng của trẻ Q. Về tài sản chung: Bà Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết. Về nợ chung: Không có. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn bà Bùi Thị Mỹ Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thẩm quyền: Tại thời điểm nguyên đơn bà Bùi Thị Mỹ Tr có đơn khởi kiện xin ly hôn và tại phiên tòa bị đơn ông Vũ Việt H, sinh năm 1976- Địa chỉ: 172/4A Ấp Đ 1, xã T, huyện H, Tp.H theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

- Về tố tụng: Ngày 19/9/2018 bà Tr có đơn xin vắng mặt. Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông H đã được thông báo về việc thụ lý vụ án; giấy triệu tập; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ông H vắng mặt. Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử cho ông H, tại phiên tòa ông H có mặt nhưng tự ý bỏ về. Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên Tòa cho ông H nhưng ông H vắng mặt không lý do. Theo Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định.

- Về nội dung vụ án:

1. Về quan hệ vợ chồng: Nguyên đơn bà Bùi Thị Mỹ Tr và bị đơn ông Vũ Việt H đăng ký kết hôn ngày 20/02/2001 tại Ủy ban nhân dân xã Đức Thạnh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi theo giấy chứng nhận kết hôn số 01, quyển 01/2001. Theo Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình xác định hôn nhân của bà Tr và ông H hợp pháp.

Mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Tr và ông H là có thật bởi lẽ: Trong suốt quá trình Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn thụ lý hồ sơ vụ án cho đến nay, ông H hiện còn ở địa phương, đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các giấy tờ thông báo về việc thụ lý vụ án; giấy triệu tập; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đều không lên Tòa giải quyết; Tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, ông H có mặt nhưng tự ý bỏ về. Tòa án tiếp tục tổng đạt quyết định hoãn phiên tòa ông H nhưng vắng mặt không lý do, điều này chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng ông H, bà Tr rất trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông bỏ mặc quan hệ hôn nhân ra sao thì ra, không muốn hòa giải để đoàn tụ vợ chồng.

Mặc khác bà Tr trình bày: Trong quá trình vợ chồng chung sống không có hạnh phúc vì ông H không chăm lo làm ăn, không có trách nhiệm với gia đình, sử dụng ma túy làm phát tán tài sản gia đình, ông H còn có quan hệ với người phụ nữ khác bên ngoài, bà không còn tình cảm với ông H, không thể nào trở về chung sống với nhau được nữa nên bà yêu cầu được ly hôn với ông H cũng là hợp lý.

Chính vì những phân tích nêu trên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Bùi Thị Mỹ Tr với bị đơn ông Vũ Việt H.

Về con chung: 01 trẻ tên Vũ Minh Q, sinh ngày 07/8/2001. Bà Tr yêu cầu trực tiếp nuôi trẻ Q và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử xét thấy chấp nhận yêu cầu về con chung.

Về tài sản chung: Bà Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Về nợ chung: Bà Tr khai không có nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng: Bà Tr phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, 58, 69, 71, 72, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Bùi Thị Mỹ Tr.

Về quan hệ vợ chồng: Bà Bùi Thị Mỹ Tr được ly hôn với ông Vũ Việt H.

Về con chung: 01 trẻ tên Vũ Minh Q, sinh ngày 07/8/2001.

Giao trẻ Q cho bà Tr trực tiếp nuôi dưỡng, bà Tr không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, sau khi ly hôn các bên đương sự có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này. Khi cần thiết có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Tr khai không có.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng: Bà Tr phải chịu nhưng được cản trừ theo biên lai đóng tiền tạm ứng án phí số 0018182 ngày 23/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn. Bà Tr đã đóng đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản sao hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Chi cục THA dân sự HM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ánh Nguyệt

